

TT	Tên sản phẩm	Khối lượng	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Kết quả	Đánh giá
1						
2						
...						

3. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

a) Ban hành các nội quy, quy trình, quy định;

b) Đánh giá rủi ro (nếu có);

c) Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp (nếu có);

d) Bảo quản, lưu trữ sổ sách, chứng từ;

đ) Thực hiện các quy định bảo đảm an toàn, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.

4. Các tai nạn, sự cố liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

5. Các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

6. Các đề xuất, kiến nghị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ KHCN, Bộ Công Thương;
-⁽⁷⁾.....;
-⁽⁸⁾.....;
- Lưu:⁽⁹⁾.....,

.....⁽⁶⁾.....

(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Chú thích:

(1)- Tên tổ chức báo cáo tình hình hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

(2)- Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ví dụ: Quảng Ninh);

(3)- Loại hình hoạt động (Ví dụ: Sản xuất vật liệu nổ công nghiệp);

(4)- Cơ quan tiếp nhận báo cáo (Ví dụ: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp);

(5)- Có thể chỉnh sửa, bổ sung số lượng cột tại các bảng để báo cáo đầy đủ số lượng, chủng loại vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

(6)- Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký;

(7)- Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức sản xuất, kinh doanh VLNCN có cơ sở sản xuất, kinh doanh (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên);

(8)- Tên các tổ chức có liên quan;

(9)- Tên viết tắt của bộ phận báo cáo.

PHỤ LỤC**Mẫu Báo cáo vướng mắc, kiến nghị các vấn đề liên quan
đến chai LPG trên địa bàn quản lý của Sở Công Thương**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép)

UBND.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỞ CÔNG THƯƠNGĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày.... tháng ... năm

**BÁO CÁO VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN
CHAI LPG TRÊN ĐỊA BÀN QUẢN LÝ
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Kính gửi: Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

Thực hiện quy định theo Thông tư số 18/2013/TT-BCT ngày 31/7/2013 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép,(*tên Sở Công Thương*) báo cáo các vướng mắc liên quan đến chai LPG trong (ghi năm báo cáo) tại các doanh nghiệp trên địa bàn, cụ thể như sau:

1. Các vướng mắc trong công tác quản lý sản xuất, sửa chữa, sử dụng chai LPG trên địa bàn

.....

.....

2. Kiến nghị, đề xuất:/.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHỤ LỤC IX

Mẫu đề cương báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện)

BÁO CÁO HIỆN TRẠNG AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Khái quát về thủy điện trên địa bàn

a) Tổng số công trình đang vận hành tính đến thời điểm báo cáo: công trình.

b) Tổng số công trình đưa vào vận hành trong thời kỳ báo cáo: công trình (tính từ thời điểm lập báo cáo năm trước đến thời điểm lập báo cáo này).

c) Tổng số công trình có đập, hồ chứa thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương: công trình (trừ công trình sử dụng nước của hồ chứa thủy lợi để phát điện và công trình có đập, hồ chứa nhỏ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 09/2019/TT-BCT).

2. Tình hình vận hành đập, hồ chứa

a) Tóm tắt tình hình lũ về hồ chứa so với lưu lượng lũ theo các quy trình vận hành hồ chứa.

b) Tóm tắt công tác vận hành hồ chứa của chủ sở hữu/tổ chức khai thác đập, hồ chứa.

c) Đánh giá chung về hiện trạng đập, hồ chứa trên địa bàn tỉnh

- Đối với đập

- Đối với hồ chứa

3. Tình hình mốc xác định phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa:

a) Mốc xác định phạm vi bảo vệ đập (số lượng mốc; tình trạng mốc tại thời điểm làm báo cáo; số mốc bị hư hỏng, mất và số mốc được thay thế).

b) Mốc xác định phạm vi bảo vệ hồ chứa (số lượng mốc; tình trạng mốc tại thời điểm làm báo cáo; số mốc bị hư hỏng, mất và số mốc được thay thế).

4. Hiện trạng an toàn đập, hồ chứa

4.1. Kết quả quan trắc đập, hồ chứa

a) Đối với hồ chứa

- Số hồ chứa có hiện tượng sạt lở, tái tạo bờ hồ; tên hồ và tên công trình (nếu có).

- Tình hình xử lý, khắc phục của chủ sở hữu/tổ chức khai thác đập, hồ chứa (nếu có).

b) Đối với đập

- Số đập theo thiết kế có lắp đặt thiết bị quan trắc; số đập được lắp thiết bị quan trắc và số lượng thiết bị được lắp đặt so với thiết kế.
- Tình hình hoạt động của thiết bị quan trắc.
- Công tác quan trắc, xử lý số liệu quan trắc của chủ sở hữu/tổ chức khai thác.
- Đánh giá chung hiện trạng đập (số đập vận hành bình thường; số đập có hiện tượng bất thường và biện pháp kiểm tra, theo dõi, xử lý).

4.2. Kết quả kiểm tra đập, hồ chứa

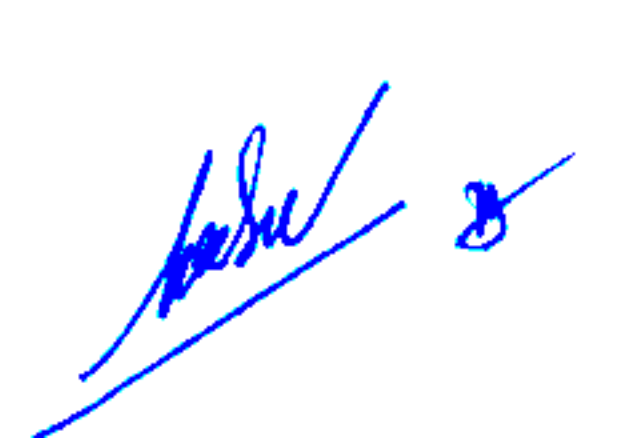
- a) Tình hình thực hiện công tác kiểm tra của chủ sở hữu/tổ chức khai thác và của Sở Công Thương.
- b) Tóm tắt kết quả kiểm tra đập, hồ chứa.
- c) Những khiếm khuyết phát hiện sau kiểm tra, biện pháp xử lý đã áp dụng và kết quả xử lý.

5. Các hoạt động thuộc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa

- a) Số công trình có hoạt động thuộc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa phải có giấy phép:.....công trình.
- b) Tổng số hoạt động thuộc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa phải có giấy phép: hoạt động; ghi rõ từng hoạt động của từng đập, hồ chứa.
- c) Số hoạt động phải có giấy phép nhưng chưa có giấy phép theo quy định.
- c) Đánh giá chung tình hình các hoạt động đến việc vận hành, quản lý an toàn đập, hồ chứa.

6. Đánh giá và kiến nghị

- a) Đánh giá chung hiện trạng an toàn đập, hồ chứa trên địa bàn.
- b) Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương (nếu có).



PHỤ LỤC V

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2013/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục bổ sung, điều chỉnh quy hoạch và quản lý đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu, kho khí dầu mỏ hóa lỏng, kho khí thiên nhiên hóa lỏng)

Mẫu số 01**Mẫu đề cương báo cáo định kỳ của các Doanh nghiệp về tình hình thực hiện đầu tư các dự án Kho xăng dầu, kho LNG, kho LPG**

Doanh nghiệp báo cáo tình hình triển khai đầu tư dự án kho xăng dầu/ kho LNG/ kho LPG trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả thực hiện

- Thông tin chung về dự án:

+ Chủ đầu tư

+ Quy mô, sức chứa

+ Địa điểm

+ Nguồn vốn

- Tình hình triển khai đầu tư, xây dựng

(Về phê duyệt chủ trương đầu tư; về thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng;...)

2. Các vướng mắc, khó khăn

Nêu các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện

3. Kiến nghị, đề xuất

Mẫu đề cương báo cáo định kỳ của Sở Công Thương về tình hình triển khai thực hiện dự án đầu tư kho xăng dầu, kho LPG, kho LNG

Sở Công Thương báo cáo về tình hình triển khai thực hiện dự án đầu tư kho xăng dầu, kho LPG, kho LNG trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả thực hiện

- Thống kê các dự án được bổ sung quy hoạch trên địa bàn tỉnh trong kỳ báo cáo
- Đánh giá về tình hình tổ chức triển khai thực hiện của các dự án
- Công tác quản lý ngành đối với đầu tư xây dựng kho xăng dầu, kho LPG, kho LNG trên địa bàn

2. Các vướng mắc, khó khăn

Nêu các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và trong công tác quản lý ngành

3. Kiến nghị, đề xuất

Phụ lục 3

Mẫu Báo cáo tình hình quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các dự án thủy điện

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện)

Mẫu số 01

Tổng hợp tình hình thực hiện các dự án thủy điện đã có trong quy hoạch trên địa bàn tỉnh

Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
Thông tin chung về Quy hoạch	Số hiệu, ngày - tháng - năm của văn bản thỏa thuận và/hoặc Quyết định phê duyệt Quy hoạch của Bộ Công Thương (Bộ Công nghiệp), UBND cấp tỉnh		
Chủ đầu tư dự án	Tên doanh nghiệp đầu tư dự án, địa chỉ và số điện thoại liên hệ		
Cơ quan tư vấn lập dự án	Tên cơ quan tư vấn lập dự án, địa chỉ và số điện thoại liên hệ		
Các thông số chính của dự án			
Loại đập và chiều cao đập lớn nhất (h _{max})			
Tác động môi trường - xã hội			
- Di dân, tái định cư (hộ - người)			
- Diện tích chiếm đất các loại			

Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
+ Đất trồng lúa (ha)			
+ Đất trồng màu (ha)			
+ Đất rừng (rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, rừng sản xuất...) (ha)			
+ Đất sông suối (ha)			
+ Đất khác (ha)			
- Phương án trồng bù rừng (tổng diện tích, tình hình thực hiện...)			
- Chi trả dịch vụ môi trường rừng			
- Ảnh hưởng nhu cầu nước hạ lưu	Mức độ ảnh hưởng đối với các nhu cầu nước (sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp...) ở hạ lưu công trình		
- Cam kết bảo vệ môi trường	Các cam kết bảo vệ môi trường của CĐT trồng hoàn trả rừng, khai hoang và cải tạo đất sản xuất, hỗ trợ người dân, các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng môi trường, xả nước duy trì dòng chảy môi trường...		



Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
Tiến độ yêu cầu hoàn thành	Các mốc tiến độ yêu cầu hoàn thành Dự án đầu tư, Thiết kế kỹ thuật, khởi công, phát điện tổ máy số 1 và hoàn thành công trình theo văn bản cho phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (ghi rõ số hiệu, ngày-tháng và cơ quan ban hành văn bản)		
Tình hình thực hiện dự án			
- Nghiên cứu đầu tư	Tình hình thực hiện lập, thẩm định và phê duyệt Thiết kế cơ sở, Dự án đầu tư, Thiết kế kỹ thuật, Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Phương án bồi thường, hỗ trợ, di dân tái định cư...kèm theo số hiệu, ngày-tháng và cơ quan phê duyệt		
- Thực hiện đầu tư	Tình hình thực hiện dự án (giải phóng mặt bằng, di dân TĐC, các hạng mục công trình, đấu nối; tình hình thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường...; tiến độ phát điện TM 1 và hoàn thành toàn bộ công trình)		
Quy trình vận hành hồ chứa			
Các loại Giấy phép (khai thác nước mặt, hoạt động điện lực...)			



Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
Phườn án đầu nối của dự án vào lưới điện quốc gia	Cấp điện áp, điểm đầu nối, chiều dài đường dây đầu nối... (đã được phê duyệt hoặc chưa được phê duyệt)	
Đề xuất, kiến nghị liên quan	Các đề xuất, kiến nghị về điều chỉnh quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác... của dự án; Đề xuất loại khởi quy hoạch	

Mẫu số 02

Tổng hợp các Dự án thủy điện đề xuất bổ sung vào Quy hoạch điện trên địa bàn tỉnh

Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
Thông tin chung	Số hiệu, ngày - tháng - năm của văn bản của UBND tỉnh cho phép nghiên cứu lập quy hoạch và Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị bổ sung quy hoạch...	
Cơ quan tư vấn lập quy hoạch	Tên cơ quan tư vấn lập dự án, địa chỉ và số điện thoại liên hệ; Giấy phép hoạt động điện lực	
Các thông số chính của dự án		
Loại đập và chiều cao đập lớn nhất (h_{\max})		
Tác động môi trường - xã hội		
- Di dân, tái định cư (hộ - người)		
- Diện tích chiếm đất các loại		



Thông tin/Dự án	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...	Dự án thủy điện ...
+ Đất trồng lúa (ha)			
+ Đất trồng màu (ha)			
+ Đất sông suối (ha)			
+ Đất khác (ha)			
Dự kiến phươn án đầu nối của dự án vào lưới điện quốc gia	Cáp điện áp, điểm đầu nối, chiều dài đường dây đầu nối...		
Hiệu quả tài chính, kinh tế của dự án			
Giai đoạn đầu tư xây dựng	Giai đoạn 2021 – 2025, giai đoạn 2025 – 2030 hoặc sau 2030		



PHỤ LỤC

Các mẫu Báo cáo liên quan đến kiểm tra viên điện lực và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện)

Mẫu số 01

Mẫu Đề cương Báo cáo công tác tổ chức tập huấn, sát hạch, cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch; công tác cấp, thu hồi Thẻ kiểm tra viên điện lực; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hợp đồng điện lực; giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện

I. Báo cáo công tác tổ chức, tập huấn, sát hạch, cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch và công tác cấp, thu hồi thẻ Kiểm tra viên điện lực

1. Công tác tổ chức, tập huấn, sát hạch và cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch Kiểm tra viên điện lực:

- Nêu rõ số lớp, số lượng học viên và số lượng giấy chứng nhận đã cấp cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực cấp huyện.

- Nêu rõ số lớp, số lượng học viên và số lượng giấy chứng nhận đã cấp cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực của đơn vị điện lực thuộc địa bàn tỉnh.

2. Công tác cấp, thu hồi thẻ Kiểm tra viên điện lực:

- Số lượng thẻ đã cấp (cấp mới, cấp đổi) cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực cấp huyện; Số lượng thẻ đã cấp (cấp mới, cấp đổi) cho đối tượng là Kiểm tra viên điện lực của đơn vị điện lực thuộc địa bàn tỉnh (phân loại theo màu thẻ đã cấp).

- Số lượng thẻ đã thu hồi (nêu rõ lý do).

II. Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động điện lực, sử dụng điện, bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện của năm trước

1. Công tác kiểm tra hoạt động điện lực:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).

- Đối tượng được kiểm tra.

- Nội dung kiểm tra.

- Số vụ vi phạm quy định về hoạt động điện lực đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

2. Công tác kiểm tra sử dụng điện:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).
- Đối tượng được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Số vụ vi phạm quy định về sử dụng điện đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

3. Công tác kiểm tra bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện:

- Số cuộc kiểm tra, hình thức (theo kế hoạch hay đột xuất).
- Đối tượng được kiểm tra.
- Nội dung kiểm tra.
- Số vụ vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).
- Những hành vi vi phạm phổ biến.
- Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra.

III. Báo cáo công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện của năm trước

- Số lượng vụ việc đã giải quyết theo thẩm quyền/số lượng vụ việc đã tiếp nhận.
- Số lượng vụ việc chưa giải quyết (nguyên nhân).
- Nội dung, kết quả vụ việc đã giải quyết.
- Việc thực hiện kết luận giải quyết tranh chấp.

**Mẫu Đề cương Báo cáo kiểm tra sử dụng điện, bảo vệ an toàn
công trình điện lực và lưới điện của Kiểm tra viên điện lực**

**I. Báo cáo kiểm tra sử dụng điện, bảo vệ an toàn công trình điện lực và
lưới điện của Kiểm tra viên điện lực thuộc đơn vị điện lực của năm trước**

1. Kiểm tra sử dụng điện

- Kiểm tra theo kế hoạch

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đối tượng được kiểm tra: Sinh hoạt/sản xuất/dịch vụ...

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

- Kiểm tra đột xuất

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đối tượng được kiểm tra: Sinh hoạt/sản xuất/dịch vụ...

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

2. Kiểm tra bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện

- Kiểm tra theo kế hoạch

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

- Kiểm tra đột xuất

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

**II. Báo cáo kiểm tra sử dụng điện, bảo vệ an toàn công trình điện lực và
lưới điện của Kiểm tra viên điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt**

Nam, Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia và các Tổng công ty Điện lực của năm trước

1. Kiểm tra sử dụng điện

- Kiểm tra theo kế hoạch

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đơn vị thực hiện kiểm tra.

+ Đối tượng được kiểm tra: Sinh hoạt/sản xuất/dịch vụ...

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

- Kiểm tra đột xuất

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đơn vị thực hiện kiểm tra.

+ Đối tượng được kiểm tra: Sinh hoạt/sản xuất/dịch vụ...

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

2. Kiểm tra bảo vệ an toàn công trình điện lực và lưới điện

- Kiểm tra theo kế hoạch

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đơn vị thực hiện kiểm tra.

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

- Kiểm tra đột xuất

+ Số cuộc kiểm tra.

+ Đơn vị thực hiện kiểm tra.

+ Nội dung kiểm tra.

+ Số vụ vi phạm đã phát hiện, đã xử lý, chưa xử lý (nguyên nhân).

+ Những hành vi vi phạm phổ biến.

PHỤ LỤC**Mẫu Báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện tiếp cận điện năng**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng)

Mẫu số 01

Mẫu Báo cáo định kỳ của Công ty Điện lực tỉnh về tình hình thực hiện tiếp cận điện năng lưới điện trung áp

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN
LỰC....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Kính gửi : Sở Công Thương

Công ty Điện lực tổng hợp thông tin báo cáo tình hình tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả thực hiện:

- Số lượng khách hàng sử dụng điện đăng ký đấu nối vào lưới điện trung áp.
- Chi tiết thời gian xử lý các thủ tục của ngành điện đối với từng khách hàng sử dụng điện đăng ký đấu nối vào lưới điện trung áp. Tổng hợp thời gian bình quân cho 1 khách hàng.
- Số lượng khách hàng có thời gian thực hiện các thủ tục của ngành điện lớn hơn tổng thời gian quy định.

2. Các vướng mắc, khó khăn:

- Nguyên nhân các khách hàng có thời gian thực hiện các thủ tục của ngành điện lớn hơn tổng thời gian quy định.
- Các khó khăn, vướng mắc khác.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan nhằm đảm bảo thời gian thực hiện các thủ tục theo quy định.
- Đề xuất các biện pháp nhằm tiếp tục giảm thời gian thực hiện các thủ tục của ngành điện.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Mẫu Báo cáo định kỳ của Sở Công Thương về tình hình thực hiện tiếp cận
điện năng lưới điện trung áp**

UBND
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Kính gửi : Bộ Công Thương (Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo)
Sở Công Thương tổng hợp thông tin báo cáo tình hình tiếp cận điện
năng trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả thực hiện:

- Số lượng khách hàng sử dụng điện đăng ký đấu nối vào lưới điện trung áp.
- Chi tiết thời gian xử lý các thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước đối với từng khách hàng sử dụng điện đăng ký đấu nối vào lưới điện trung áp. Tổng hợp thời gian bình quân cho 01 khách hàng.
- Số lượng khách hàng có thời gian thực hiện các thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước lớn hơn tổng thời gian quy định.
- Tổng hợp chung từ các báo cáo của Công ty Điện lực tỉnh thành phố.

2. Các vướng mắc, khó khăn:

- Nguyên nhân các khách hàng có thời gian thực hiện các thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước lớn hơn tổng thời gian quy định.
- Các khó khăn, vướng mắc khác.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị giải quyết các vấn đề liên quan nhằm đảm bảo thời gian thực hiện các thủ tục theo quy định.
- Đề xuất các biện pháp nhằm tiếp tục giảm thời gian thực hiện các thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHỤ LỤC**Các mẫu báo cáo trong lĩnh vực thương mại điện tử**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử)

Mẫu TMDT-3**Mẫu đề cương Báo cáo về tình hình hoạt động của website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử/ ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử**

1. Tên thương nhân, tổ chức
2. Địa chỉ
3. Điện thoại/Fax/Email
4. Tình hình hoạt động của website/ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử
 - Mô hình hoạt động, phạm vi hoạt động
 - Nguồn vốn đầu tư
 - Tiện ích, công cụ hỗ trợ và chính sách trên website/ ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử
 - Tình hình kinh doanh trên các website, ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử
 - Các khó khăn, trở ngại khi vận hành website, ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử
5. Các kiến nghị, đề xuất (nếu có)

**Mẫu đề cương Báo cáo kết quả đánh giá tín nhiệm website
thương mại điện tử**

1. Tên thương nhân, tổ chức
2. Địa chỉ
3. Điện thoại/Fax/Email
4. Kết quả đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử
5. Các kiến nghị, đề xuất (nếu có)



Mẫu số BVNTD-01

**Mẫu Báo cáo kết quả triển khai các hoạt động Ngày Quyền của người
tiêu dùng Việt Nam**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số/2019/TT-BCT ngày tháng năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về chế độ báo cáo
của Ngành Công Thương)*

**UBND TỈNH, THÀNH
PHỐ¹**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG
NGÀY QUYỀN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT NAM TẠI**

Kỳ báo cáo:²

Kính gửi: Bộ Công Thương

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-TTg ngày 10 tháng 07 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch tổ chức Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam hàng năm của Bộ Công Thương;

UBND tỉnh/ thành phố³ báo cáo kết quả triển khai các hoạt động Ngày Quyền tình hình triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm⁴ tại tỉnh/ thành phố⁵ như sau:

1. Mục đích, yêu cầu, thời gian và chủ đề

1.1. Mục đích

1.2. Yêu cầu

1.3. Thời gian tổ chức

¹Tên UBND địa phương báo cáo

²Thời điểm thực hiện báo cáo

³Đơn vị thực hiện báo cáo

⁴Thời điểm báo cáo

⁵Địa phương báo cáo

⁶Thời điểm báo cáo

⁷Địa phương báo cáo

1.4. Chủ đề

2. Kết quả triển khai các hoạt động Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm⁶ tại tỉnh, thành phố⁷

2.1. Đối tượng tham gia

2.2. Nội dung và kết quả

(Hoàn thiện bổ sung số liệu vào bảng số liệu theo Mẫu số BVNTD-02 đính kèm Phụ lục Thông tư này)

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Sở Công Thương

3.2. Các Sở, ban ngành liên quan (nếu có)

4. Kinh phí

5. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

6. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số BVNTD-02

SỐ LIỆU KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG NGÀY QUYỀN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT NAM NĂM TẠI

TT	Lễ phát động	Mitting (buổi)	Tuần hành	Hội thảo (buổi)	Hội nghị (buổi)	Tập huấn (buổi)	Treo băng rôn, khẩu hiệu	Truyền hình	Đài phát thanh	Tài liệu tuyên truyền		Tri ân NTD	Khen thưởng	Hình thức khác	Kinh phí	
										Tờ rơi	Sổ tay, sách				Ngân sách	Xã hội hóa
1																
2																
3																

Handwritten signature and star

PHỤ LỤC 4

Các mẫu báo cáo trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển)

Mẫu số 01

Biểu mẫu số liệu báo cáo của tổ chức, cá nhân

(Tên cơ quan chủ quản)
(Tên tổ chức sản xuất, kinh doanh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển

Kính gửi: (Tên cơ quan cấp giấy xác nhận ưu đãi)

I. Thông tin chung

1. Tên tổ chức sản xuất, kinh doanh:
2. Tên dự án:
3. Địa chỉ:
4. Điện thoại: Fax: Email:
5. Thời gian dự án bắt đầu hoạt động:
6. Thời gian dự án mở rộng (nếu có):
7. Giấy xác nhận ưu đãi số:

II. Báo cáo tình hình triển khai sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển

1. Tình hình hoạt động sản xuất của dự án (máy móc, dây chuyền, số lượng, chất lượng sản phẩm, ...)
2. Sự thay đổi về sản phẩm đang được hưởng ưu đãi, mã HS sản phẩm (nếu có)
3. Tình hình kinh doanh của sản phẩm thuộc dự án (số lượng, doanh thu, giá trị ưu đãi nhận được, ...)
4. Hoạt động liên quan đến hướng dẫn đào tạo, chuyển giao kiến thức, công nghệ của dự án
5. Hoạt động nghiên cứu và phát triển của dự án
6. Tình hình sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, linh kiện, phụ tùng và thiết bị có trong nước phục vụ cho dự án (nội địa hóa)

7. Tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường; An toàn vệ sinh lao động; Phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện dự án
8. Tình hình duy trì hoạt động Quản lý chất lượng

III. Các kiến nghị, đề xuất (nếu có)

(Tên tổ chức sản xuất, kinh doanh) kính báo (đơn vị cấp giấy xác nhận) để theo dõi, quản lý./.

TÊN TỔ CHỨC SẢN XUẤT, KINH DOANH
(Đại diện có thẩm quyền ký tên, đóng dấu)



Mẫu số 02

**Biểu mẫu số liệu báo cáo trong hoạt động của cơ quan Nhà nước thuộc
phạm vi quản lý ngành Công Thương**

ĐƠN VỊ:

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

...., ngày tháng năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ HỒ SƠ ƯU ĐÃI

STT	NĂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ	ĐƠN VỊ XIN XÁC NHẬN	NGÀY NHẬN HỒ SƠ	LOẠI DN (FDI/VN)	LĨNH VỰC/ NGÀNH	TÌNH TRẠNG HỒ SƠ	GIẤY XÁC NHẬN ƯU ĐÃI (HOẶC VĂN BẢN YÊU CẦU BỔ SUNG THÔNG TIN)
I	Doanh nghiệp đã được cấp GXN						
1							
...							
II	Doanh nghiệp chưa đủ điều kiện cấp GXN						
1							
...							

